



NGUYỄN DỤC QUANG (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN ĐỨC SƠN (Chủ biên)
ĐÀM THỊ VÂN ANH – BÙI THANH XUÂN

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

6

SÁCH GIÁO VIÊN



**NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH**

NGUYỄN DỤC QUANG (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN ĐỨC SƠN (Chủ biên)
ĐÀM THỊ VÂN ANH – BÙI THANH XUÂN

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

6

SÁCH GIÁO VIÊN

Cánh Diều



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



LỜI NÓI ĐẦU

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6 là hoạt động giáo dục bắt buộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đây là hoạt động giáo dục đặc thù, lần đầu được đưa vào chương trình với tư cách một hoạt động giáo dục bắt buộc với thời lượng, hệ thống các yêu cầu cần đạt và nội dung xác định. Do vậy, đây là nội dung còn tương đối mới đối với giáo viên.

Cuốn sách giáo viên *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6* được thiết kế kèm theo sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6* thuộc bộ sách Cánh Diều đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông. Sách giáo viên *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6* đóng vai trò hỗ trợ giáo viên, cung cấp các hướng dẫn cụ thể cho giáo viên về việc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Sách gồm các nội dung cơ bản sau:

Phần thứ nhất: Một số vấn đề chung về tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh lớp 6.

– Giới thiệu khái quát về chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6 trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

– Cấu trúc và đặc điểm nổi bật của sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6*.

– Hướng dẫn chung về tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Phần thứ hai: Hướng dẫn thực hiện các chủ đề và các hoạt động cụ thể trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6*.

Những gợi ý thực hiện các hoạt động này không phải là phương án duy nhất, mà chỉ mang tính tham khảo cách thức tổ chức, triển khai

các hoạt động. Giáo viên có thể dựa vào sách để thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của mình trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Hi vọng cuốn sách này sẽ là tài liệu hữu ích, hỗ trợ tích cực cho các thầy cô.

Chúc các thầy cô thành công!

Nhóm tác giả



Phần thứ nhất

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH LỚP 6

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP LỚP 6

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Hoạt động trải nghiệm (cấp tiểu học) và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (cấp trung học) là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện. Mục tiêu của hoạt động này là tạo cơ hội cho học sinh (HS) tiếp cận các vấn đề và các tình huống của đời sống thực tế. Qua đó, HS được thể nghiệm các cảm xúc tích cực, vận dụng các kinh nghiệm, huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng có được từ các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống trong nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi. Thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù của HS được phát triển.

Các năng lực chung gồm:

- Năng lực tự chủ và tự học;
- Năng lực giao tiếp và hợp tác;
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Các năng lực đặc thù được hình thành thông qua Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm:

- Năng lực thích ứng với cuộc sống;
- Năng lực tổ chức và thiết kế hoạt động;
- Năng lực định hướng nghề nghiệp.

Các nội dung hoạt động hướng tới hình thành các năng lực đặc thù bao gồm:

- Hoạt động hướng vào bản thân;

- Hoạt động hướng đến tự nhiên;
- Hoạt động hướng đến xã hội;
- Hoạt động hướng nghiệp.

Ở cấp trung học cơ sở, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp HS củng cố thói quen tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

Các nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt của lớp 6:

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN	
Hoạt động khám phá bản thân	– Nhận ra được sự thay đổi tích cực của bản thân, giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân. – Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình.
Hoạt động rèn luyện bản thân	– Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. – Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp với môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. – Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai và biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể. – Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI	
Hoạt động chăm sóc gia đình	– Thể hiện được sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể. – Thể hiện được sự chủ động, tự giác thực hiện một số công việc trong gia đình. – Biết tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình.
Hoạt động xây dựng nhà trường	– Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò. – Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. – Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường và chủ động, tự giác tham gia xây dựng truyền thống nhà trường. – Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.
Hoạt động xây dựng cộng đồng	– Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn. – Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng. – Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú. – Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương.

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN	
Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	– Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với việc khám phá cảnh quan thiên nhiên. – Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường	– Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người. – Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu. – Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP	
Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp	– Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam. – Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của các nghề truyền thống. – Nhận biết được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống. – Nhận biết được về an toàn sử dụng công cụ lao động trong các nghề truyền thống. – Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau.

(Theo Chương trình Giáo dục phổ thông, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp – Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

II. CẤU TRÚC SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 6

Sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6* bộ sách Cánh Diều được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Sách giáo khoa (SGK) được thiết kế theo hướng giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn. Nội dung của sách bao gồm các chủ đề gần gũi với cuộc sống của các em. Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được thiết kế theo hướng giúp các em tiếp cận với các vấn đề và các hoạt động thực tế. Thông qua đó khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng để hình thành cho HS các phẩm chất và năng lực cần thiết, đúng theo tư tưởng chung của bộ sách Cánh Diều: “Mang cuộc sống vào bài học – Đưa bài học vào cuộc sống”.

Cuốn sách bao gồm 9 chủ đề. Các chủ đề được thiết kế có tính đến yếu tố thời gian, giúp việc lựa chọn và thực hiện các chủ đề dễ dàng tương thích với thời gian của năm học. Các chủ đề bao gồm:

- Chủ đề 1: Trường học của em
- Chủ đề 2: Em đang trưởng thành
- Chủ đề 3: Thầy cô – người bạn đồng hành
- Chủ đề 4: Tiếp nối truyền thống quê hương
- Chủ đề 5: Nét đẹp mùa xuân
- Chủ đề 6: Tập làm chủ gia đình
- Chủ đề 7: Cuộc sống quanh ta
- Chủ đề 8: Con đường tương lai
- Chủ đề 9: Chào mùa hè

Mỗi chủ đề được thiết kế bao gồm:

- Mục tiêu
- Các yêu cầu đối với việc chuẩn bị
- Các hoạt động
- Thông điệp
- Đánh giá cuối mỗi chủ đề

Các nội dung của chủ đề đều có thể vận dụng linh hoạt gắn với điều kiện của địa phương. Các chủ đề đều được thiết kế dưới hình thức các hoạt động và có tính mở về nội dung, hình thức, phương pháp. Các hoạt động của một chủ đề có thể được tổ chức trong giờ chào cờ, hoạt động giáo dục theo chủ đề, sinh hoạt lớp hoặc câu lạc bộ. Các hoạt động được thiết kế theo từng bước để HS có thể tự tổ chức hoạt động cho nhóm hay cho lớp của mình.

III. CÁC ĐẶC ĐIỂM CỦA SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 6

1. Sách được thiết kế theo hướng tiếp cận hoạt động, vừa là tiếp cận đặc thù của trải nghiệm, vừa là tiếp cận tối ưu cho việc hình thành phẩm chất, năng lực. Các yêu cầu cần đạt – các năng lực và phẩm chất – không hình thành theo con đường từng thành phần: cung cấp kiến thức, hình thành thái độ, hình thành kĩ năng, mà hình thành theo hướng tích hợp ngay trong các hành động, các việc làm cần thiết để tạo nên hoạt động. Nói cách khác, năng lực được hình thành qua việc giải quyết các tình huống và thực hiện hoạt động cụ thể. Do vậy, từ các yêu cầu cần đạt, các tác giả đã thiết kế các hoạt động tương ứng để qua hoạt động mà hình thành nên năng lực và phẩm chất được yêu cầu. Với cách tiếp cận này, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp không quy định, không giới hạn kiến thức và đơn vị kiến thức cụ thể, cũng không quy định và giới hạn kĩ năng cụ thể của một lĩnh vực mà chỉ đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ để HS có thể huy động bất kì kiến thức, kĩ năng đã có hoặc tìm kiếm các kiến thức và kĩ năng mới để hoàn thành hoạt động.

Ví dụ: với yêu cầu cần đạt trong chương trình: “Thể hiện được sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể”, tác giả thiết kế một số hoạt động: đóng vai thể hiện sự quan tâm đến người thân trong một số tình huống, làm các sản phẩm *Trao gửi yêu thương* và tặng cho người thân,... HS không chỉ đưa ra cách động viên, chăm sóc người thân bằng lời nói, hành động cụ thể theo kinh nghiệm của mình, mà còn học hỏi được từ cách quan tâm người thân của các bạn. Bên cạnh đó, HS cũng sẽ tùy vào khả năng và điều kiện của mình mà lựa chọn làm các sản phẩm đơn giản và có được những trải nghiệm yêu thương khi trực tiếp làm và tặng sản phẩm đó cho người thân trong gia đình. Ở đây, kiến thức từ các môn học khác nhau, kĩ năng cụ thể HS đã có, thái độ của HS được thể hiện bằng hành động đã tích hợp thành một chỉnh thể không tách rời: vừa là phẩm chất và cũng là năng lực. Bằng cách tiếp cận hoạt động như vậy, tính cá nhân hoá trong giáo dục và dạy học được khai thác tối đa.

2. Các chủ đề, hoạt động trong SGK được thiết kế dựa trên các yêu cầu cần đạt cụ thể trong chương trình cho từng khối lớp. Tất cả các yêu cầu cần đạt của chương trình được thể hiện trong mỗi chủ đề và triển khai đến từng hoạt động cụ thể. Mỗi yêu cầu cần đạt được thể hiện tương đối trọn vẹn ở 1 hoặc 2 hoạt động, có thể tổ chức trong một giờ học hoặc tiếp nối các giờ học. Các yêu cầu cần đạt được trình bày ngay dưới mỗi chủ đề để giáo viên (GV) và HS định hướng được hoạt động.

Ví dụ: Với chủ đề *Con đường tương lai*, các yêu cầu cần đạt được xác định:

- Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam.
- Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề truyền thống.
- Xác định được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống.
- Nhận biết được về an toàn sử dụng công cụ lao động trong các nghề truyền thống.
- Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau.

Các yêu cầu cần đạt này được nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở các mạch nội dung và được tác giả lựa chọn, sắp xếp để phù hợp với từng chủ đề.

3. Các chủ đề được xác định khoa học, lô-gic, vừa có sức khái quát cho các mạch nội dung, vừa sát với thực tiễn và với HS.

Ví dụ: Chủ đề *Em đang trưởng thành* tương ứng với mạch nội dung phát triển bản thân ở HS trung học cơ sở, đồng thời gắn với độ tuổi của chính các em. Chủ đề *Con đường tương lai* tương ứng với mạch nội dung hướng nghiệp, giúp HS hiểu về nghề nghiệp và so sánh đối chiếu bản thân với các nghề khác nhau. Chủ đề *Cuộc sống quanh ta* thì lại gồm những yêu cầu trong mạch nội dung hướng đến tự nhiên (hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường) và hướng đến xã hội (hoạt động xây dựng cộng đồng).

4. Các hoạt động tạo điều kiện cho HS thực hành, vận dụng kiến thức vào đời sống thực tiễn ở tất cả các khía cạnh: nội dung chủ đề, hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động, sản phẩm của các hoạt động.

Ví dụ: Các em được yêu cầu lập kế hoạch tổ chức một hoạt động thiện nguyện hay sáng tác các thông điệp quảng bá nghề truyền thống. Với những hoạt động và

yêu cầu này, HS được thoải mái sáng tạo, vận dụng hiểu biết, kiến thức của mình và huy động những thông tin tìm kiếm được ở các nguồn sách, báo, mạng internet,... và tạo ra những bản kế hoạch khác nhau, tạo ra những thông điệp bằng nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú.

5. Các chủ đề, hoạt động trong SGK tạo điều kiện cho GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; các hình thức trải nghiệm được giới thiệu và sử dụng tối đa, từ tự quan sát, đánh giá bản thân (các điểm mạnh, điểm yếu) đến đóng vai xử lý tình huống; từ thảo luận nhóm đến tranh luận; từ trò chơi đến thiết kế các kế hoạch hoạt động;... Để HS có thể thực hiện được các hình thức đó, có các gợi ý ngắn gọn về cách thức tiến hành hoặc nội dung cần trao đổi, thảo luận. Trong mỗi hoạt động, HS chính là chủ thể thực hiện: từ chuẩn bị, thực hiện đến đánh giá hoạt động. Tinh thần trải nghiệm được thể hiện ở mỗi bước tổ chức hoạt động và sản phẩm của hoạt động. GV có thể vận dụng linh hoạt và sáng tạo các phương pháp và kỹ thuật sư phạm. Cách thức tổ chức linh hoạt, tạo điều kiện cho HS thực sự làm chủ các hoạt động và từ đó thực sự có các trải nghiệm để học hỏi.

6. Các phương pháp và kỹ thuật đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS được chú ý vận dụng trong SGK. Các hướng dẫn đánh giá giúp HS tự đánh giá, đánh giá được hoạt động của các bạn trong nhóm, trong lớp, biết đánh giá theo các tiêu chí.

Ví dụ: đánh giá kết quả đạt được sau hoạt động; đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động của bản thân, của nhóm với các mức độ và tiêu chí rõ ràng.

Các hình thức đánh giá cũng đa dạng, linh hoạt và hấp dẫn: thẻ khen, bảng kiểm, thang đánh giá,... đúng theo tinh thần của đổi mới kiểm tra đánh giá: đánh giá không tập trung vào việc đánh giá kết quả đơn thuần hay đánh giá để xếp hạng mà đánh giá vì sự phát triển của người học và đánh giá như hoạt động học.

7. Các hoạt động và các nội dung đều được thiết kế theo hướng mở để GV và HS có thể chủ động, sáng tạo tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương. GV hoàn toàn có thể lựa chọn các nội dung, mở rộng nội dung cho phù hợp. Các hoạt động có thể thực hiện theo cá nhân hoặc theo nhóm, trong không gian lớp học hoặc ngoài lớp học. Các yêu cầu về phương tiện dạy học ở mức tối thiểu. Hầu như mọi hoạt động đều có thể tổ chức trong không gian và điều kiện lớp học bình thường, phù hợp với các điều kiện hiện có của nhà trường ở các vùng miền khác nhau, không đòi hỏi các điều kiện đặc biệt khi thực hiện.

8. Mọi GV đều có thể thực hiện được khi được tập huấn, hướng dẫn. HS có tiềm năng không giới hạn trong việc liên kết các kiến thức của các môn học và các kiến thức thực tiễn khi tiến hành hoạt động trong các chủ đề. Bên cạnh SGK, sách giáo viên (SGV) cung cấp mục tiêu, yêu cầu cụ thể với từng hoạt động, các bước thực hiện hoạt động một cách chi tiết, phân bố các hoạt động rõ ràng để GV có thể lựa chọn thực hiện và dễ dàng tổ chức các hoạt động. Ngoài ra, còn có cuốn thực hành *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6* hỗ trợ HS thực hiện các hoạt động trong SGK cũng như mở rộng thêm các hoạt động khác để HS có cơ hội được trải nghiệm thường xuyên, liên tục và vận dụng vào thực tiễn nhiều hơn.

9. Sách được thiết kế mới mẻ, nổi bật, đặc trưng của hoạt động trải nghiệm. Sách được kết hợp hài hoà giữa kênh hình và kênh chữ; màu sắc sinh động; câu lệnh, hướng dẫn ngắn gọn, rõ ràng giúp HS hứng thú, dễ dàng thực hiện các hoạt động.

IV. CÁC LƯU Ý CHUNG KHI TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

GV và HS có thể linh hoạt trong việc tổ chức hoạt động. Các hoạt động trong sách được thiết kế với tính chất mở, do vậy GV có thể linh hoạt để tổ chức cho phù hợp với điều kiện lớp học, điều kiện phương tiện dạy học, các nội dung giáo dục liên quan đến địa phương, vùng, miền có thể kết hợp trong các hoạt động ở nhiều chủ đề.

GV cần tạo không khí vui vẻ, khuyến khích sự tương tác của HS: gợi ý cho HS đến gần các bạn khi trình bày, tương tác với các nhóm; gợi ý HS nói mà không cần đọc nội dung.

Với các hoạt động nên có được các sản phẩm cụ thể phù hợp với điều kiện của lớp. Sản phẩm là kết quả rõ ràng nhất của năng lực, là sự tích hợp của kiến thức, kỹ năng và giá trị. Sản phẩm có thể là ý tưởng được HS trao đổi, bài trình bày, tranh vẽ, kế hoạch hoạt động, dự án,...

Mỗi GV có thể có thế mạnh trong môn học của mình nhưng khi tổ chức hoạt động không có giới hạn về việc liên hệ, kết nối các kiến thức khác nhau mà GV cần liên kết, khai thác các kiến thức của các môn học khác nhau và từ thực tế cuộc sống.

GV cần chú ý đặt câu hỏi, phỏng vấn HS và tạo điều kiện để HS thể hiện được cảm nhận, suy nghĩ của mình.

Khi tiến hành các hoạt động, GV cần sáng tạo, chú ý tới các tình huống giáo dục. Các tình huống làm việc của HS theo nhóm, lớp rất dễ bộc lộ các tính cách, thói quen, kỹ năng, cách ứng xử của HS. Do vậy, nên khai thác các tình huống đó để tác động điều chỉnh, củng cố các hành vi tốt của HS.

Phát huy khả năng tự chủ, tự tổ chức hoạt động cho HS. *Ví dụ:* giao nhiệm vụ cho HS tự tổ chức, dẫn chương trình cuộc thi, điều hành các hoạt động,...

GV nên tăng cường cho HS đánh giá và tự đánh giá.

GV có thể sử dụng các hình thức, phương pháp và công cụ đánh giá đa dạng theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của HS.

V. CÁC HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

1. Lựa chọn chủ đề

Cuốn sách bao gồm 9 chủ đề. Mỗi chủ đề tương ứng với 1 tháng trong năm học. Theo đó, mỗi chủ đề được thực hiện tương ứng về thời gian của năm học như sau:

- Chủ đề 1: Trường học của em – tháng 9
- Chủ đề 2: Em đang trưởng thành – tháng 10
- Chủ đề 3: Thầy cô – người bạn đồng hành – tháng 11
- Chủ đề 4: Tiếp nối truyền thống quê hương – tháng 12
- Chủ đề 5: Nét đẹp mùa xuân – tháng 1
- Chủ đề 6: Tập làm chủ gia đình – tháng 2
- Chủ đề 7: Cuộc sống quanh ta – tháng 3
- Chủ đề 8: Con đường tương lai – tháng 4
- Chủ đề 9: Chào mùa hè – tháng 5

Với sự tương ứng như vậy, mỗi chủ đề có những nội dung tương thích với các hoạt động chung thường được tổ chức trong khoảng thời gian đó ở nhà trường.

Khi chuẩn bị thực hiện các chủ đề, GV nên đọc kỹ mục tiêu của chủ đề. Đây là các yêu cầu cần đạt của chương trình được cụ thể hoá với mỗi chủ đề.

2. Lựa chọn hoạt động

Mỗi chủ đề được thực hiện trong 4 tuần và được triển khai thành 2 nội dung nhỏ hơn. Riêng chủ đề 9 thực hiện trong 3 tuần để đảm bảo đủ 35 tuần của năm học.

Ví dụ: Chủ đề Em đang trưởng thành bao gồm 2 nội dung: Trở thành người lớn và Sinh hoạt trong gia đình. Mỗi nội dung thực hiện trong 2 tuần. Mỗi tuần bao gồm nhiều hoạt động, GV có thể chọn các hoạt động phù hợp để thực hiện trong tiết sinh hoạt dưới cờ, hoạt động giáo dục theo chủ đề, sinh hoạt lớp hoặc sinh hoạt câu lạc bộ. Trong đó, tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề là trọng tâm và yêu cầu cần đạt của chương trình chủ yếu được thực hiện qua tiết này. Tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề bao gồm các hoạt động tương đối độc lập nhưng có sự kết nối giữa các hoạt động với nhau. Mỗi tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề thường được thiết kế hai hoạt động, có sự tiếp nối và về cùng một nội dung của chủ đề. Các hoạt động mang tính phát động, tổ chức tọa đàm,... có thể tổ chức trong giờ sinh hoạt dưới cờ. Những hoạt động mang tính tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch,... có thể tổ chức trong giờ sinh hoạt lớp, vừa phù hợp về tiến trình thời gian, vừa thích hợp về mặt thời lượng. Do vậy, khi chọn hoạt động để thực hiện, GV nên đọc kỹ mục tiêu và nội dung của hoạt động để đảm bảo cho các hoạt động liên quan đến nhau được tổ chức liên mạch nhằm đáp ứng được yêu cầu cần đạt nhất định.

Cuối mỗi nội dung nhỏ của chủ đề có thông điệp. Đây là những điều mà GV giúp HS tổng kết, rút ra sau một chuỗi những hoạt động nhằm giúp HS hình thành những năng lực, phẩm chất thông qua việc hoàn thành, đạt được các yêu cầu cần đạt của chương trình. GV có thể bổ sung, phát triển thêm các ý của thông điệp phù hợp với đặc điểm của địa phương và những hoạt động mà giáo viên mở rộng cho HS.

3. Tổ chức hoạt động

Cấu trúc hoạt động: Mỗi gợi ý tiến hành hoạt động được trình bày trong SGK theo cấu trúc chung:

– Mục tiêu hoạt động: Giúp GV có định hướng để điều chỉnh hoạt động của HS và lớp trong suốt quá trình tổ chức hoạt động. Mục tiêu này là sự cụ thể hoá các yêu cầu cần đạt của chương trình, được tác giả sắp xếp vào các chủ đề.

– Chuẩn bị: Gợi ý cho GV các nội dung, phương tiện cần chuẩn bị hoặc giao cho HS chuẩn bị cho các hoạt động.

– Cách tiến hành: Gợi ý các bước, các câu lệnh để tổ chức hoạt động. Có các lưu ý cụ thể trong việc tiến hành.

– Kết luận: Gợi ý các nội dung cần kết luận sau mỗi hoạt động.

Phương pháp tổ chức hoạt động: Chú ý sử dụng các phương pháp tổ chức tạo điều kiện cho việc trải nghiệm hiệu quả: thảo luận, chia sẻ, thuyết trình, đóng vai, dự án,... SGK chỉ đưa ra lệnh chung cho hoạt động. GV có thể linh hoạt lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức cho phù hợp với điều kiện của nhà trường, của địa phương.

Ví dụ: với yêu cầu thảo luận, GV có thể chia nhóm 2 HS hay nhóm 5 HS, chia theo tổ hoặc theo bàn,...

4. Kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chủ yếu là đánh giá thường xuyên (quá trình), thông qua các biểu hiện cụ thể về hành vi và các kết quả của hoạt động. Trong SGK chỉ cung cấp hướng dẫn cho HS tự đánh giá sau mỗi chủ đề. SGK cung cấp thêm các phương pháp đánh giá đa dạng hơn để GV có thể lựa chọn. Bên cạnh việc yêu cầu HS thực hiện đánh giá theo SGK, GV có thể sử dụng thêm các cách đánh giá khác được trình bày trong SGK để có được nhiều thông tin đánh giá hơn, đồng thời giúp HS phát triển năng lực đánh giá. Nên kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của cha mẹ HS, đánh giá của cộng đồng (nếu có, trong các hoạt động có liên quan đến cộng đồng, dự án thiện nguyện,...).

Cánh Diều

Phần thứ hai

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

Chủ đề 1: TRƯỜNG HỌC CỦA EM

MỤC TIÊU – YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Bày tỏ được những cảm xúc của mình khi trở thành HS lớp 6.
- Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường và chủ động, tự giác tham gia xây dựng truyền thống nhà trường.
- Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.
- Thiết lập được các mối quan hệ với bạn.
- Tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

TRƯỜNG HỌC MỚI CỦA EM

1. Mục tiêu

a. Về kiến thức

Tìm hiểu những thông tin cơ bản về ngôi trường mới mà em theo học.

b. Về năng lực

HS được phát triển các năng lực:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.
- Giao tiếp và hợp tác: Hình thành kĩ năng kết bạn với những người bạn mới; hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động; cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tự xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp.
- Thích ứng với cuộc sống: Tự tin và thích ứng với môi trường học tập mới.
- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Lập kế hoạch hoạt động.

c. Về phẩm chất

- Yêu nước: Yêu quý và tự hào về trường, tự hào là HS của trường; yêu quý, trân trọng và có ý thức giữ gìn những công trình, cảnh quan sư phạm của nhà trường.
- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

2. Chuẩn bị

- Hướng dẫn HS tìm hiểu những thông tin về trường trung học cơ sở mà các em theo học (trên website của trường, hỏi thầy cô và các anh chị khoá trước,...).
- Chuẩn bị giấy A4, A0, giấy nhớ, giấy màu, giấy bìa, bìa cứng, bút dạ, bút bi, bút chì, bút màu, ghim, hồ dán,...
- Những lá thăm ghi tên các hoạt động trong nhà trường.

3. Các hoạt động

HOẠT ĐỘNG 1: Cảm xúc khi trở thành học sinh lớp 6

a. Mục tiêu

HS nói lên được những cảm xúc của mình khi trở thành HS lớp 6.

b. Cách tiến hành

- GV tổ chức cho HS chia sẻ cặp đôi về các nội dung sau:
 - + Em cảm thấy như thế nào khi trở thành HS lớp 6?
 - + Những cảm xúc của bản thân trong ngày đầu đến học ở một môi trường mới (Ví dụ: hồi hộp, hào hứng, lo lắng,...).
- Các cặp đôi thảo luận trong vòng 5 phút.
- GV mời HS chia sẻ trước lớp những cảm xúc ấy của mình.

c. Kết luận

Những cảm xúc khi trở thành HS lớp 6 thật đáng trân trọng. Bên cạnh niềm tự hào, háo hức thì cũng xen lẫn những hồi hộp, băn khoăn,... Tất cả những cảm xúc

ây cùng những kỉ niệm đẹp của ngày đầu đến trường sẽ là những kỉ ức không thể nào quên.

HOẠT ĐỘNG 2: Giới thiệu về trường học mới của em

a. Mục tiêu

HS giới thiệu về ngôi trường trung học cơ sở mà em đang theo học.

b. Cách tiến hành

- GV chia nhóm HS, mỗi nhóm 4 người.
- Các nhóm thảo luận và sử dụng sơ đồ tư duy để giới thiệu về ngôi trường trung học cơ sở mà các em đang học.
- GV hướng dẫn, gợi ý các nhóm HS thảo luận theo các nội dung sau:
 - + Một vài nét cơ bản về lịch sử của trường;
 - + Mô tả cảnh quan, khuôn viên của nhà trường:
 - Địa chỉ của trường;
 - Trường gồm bao nhiêu toà nhà, lớp em ở toà nhà nào?
 - Khung cảnh thiên nhiên ở trường em?
 - ...
 - + Điều gì ở trường làm em ấn tượng nhất?
 - + Những cảm nghĩ, mong muốn về ngôi trường mới.
- Các nhóm thảo luận trong thời gian từ 5 đến 7 phút.
- Kết thúc thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình trước lớp.
- GV và các bạn HS trong lớp có thể đặt câu hỏi cho nhóm vừa trình bày.

c. Kết luận:

Mỗi ngôi trường đều có những truyền thống xây dựng và phát triển cùng với những đặc điểm riêng của mình. Tham gia vào hoạt động tìm hiểu nhà trường sẽ giúp các em thêm yêu quý ngôi trường mà mình theo học. Mỗi HS có quyền tự hào về ngôi trường mà các em đang theo học. Chúng ta cần có những hành động thiết thực góp phần gìn giữ và xây dựng nhà trường.

HOẠT ĐỘNG 3: Cảm nhận về tuần học đầu tiên

a. Mục tiêu

HS chia sẻ về những suy nghĩ, cảm xúc của mình trong tuần học đầu tiên tại trường trung học cơ sở.

b. Cách tiến hành

– GV ổn định lớp.

– GV tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp đôi về những cảm nhận của mình sau tuần học đầu tiên tại ngôi trường mới. GV có thể gợi ý cho HS chia sẻ theo những câu hỏi sau:

- + Hãy chia sẻ những cảm xúc của em sau tuần học đầu tiên tại ngôi trường mới?
- + Vì sao em lại có những cảm xúc ấy?
- + Điều gì khiến em ấn tượng nhất/hài lòng nhất trong tuần học vừa qua? Vì sao?
- + Điều gì khiến em chưa hài lòng trong tuần học vừa qua? Vì sao?
- + Những cảm nhận của em sau tuần học đầu tiên ở trường trung học cơ sở khác gì so với hồi em học ở trường tiểu học?
- GV mời một số cặp HS lên chia sẻ trước lớp.
- Cùng xây dựng nội quy lớp học.

c. Kết luận

Những trải nghiệm đầu tiên ở trường trung học cơ sở luôn là những kí ức không thể nào phai. Những trải nghiệm ấy có thể bao gồm cả những điều tốt hoặc chưa tốt, những điều khiến em hài lòng hoặc chưa hài lòng nhưng chúng sẽ trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc đời HS của các em. Hãy trân trọng những cảm xúc ấy.

HOẠT ĐỘNG 4: Trò chơi Đoán ý đồng đội

a. Mục tiêu

– HS nhanh nhạy, linh hoạt trong việc thể hiện sự hiểu biết của mình về các hoạt động trong nhà trường.

– Giúp HS thấy thoải mái, thư giãn, vui vẻ; nâng cao tinh thần đoàn kết, sự hiểu nhau hơn giữa các thành viên trong lớp.

b. Cách tiến hành

– GV chia lớp thành 4 nhóm.

– Lần lượt từng nhóm lên chơi trò chơi theo gợi ý tiến hành sau:

+ Một bạn trong nhóm bốc thăm tên một hoạt động ở trường và mô tả hoạt động đó bằng hành động, không sử dụng lời nói;

+ Trong vòng 1 phút, các thành viên còn lại trong nhóm phải gọi được tên hành động đó là gì;

+ Hết 1 phút mà nhóm chơi không có câu trả lời, thành viên của các nhóm còn lại có thể đưa ra câu trả lời. Nếu câu trả lời đúng thì đội đó giành được điểm.

– Kết thúc lượt chơi, GV tổng kết điểm và khen thưởng nhóm có nhiều câu trả lời đúng nhất.

Lưu ý: Nếu có nhiều thời gian, GV có thể cho mỗi nhóm tham gia 2 lượt chơi hoặc nhiều hơn.

c. Kết luận

– Tham gia các hoạt động cùng bạn sẽ giúp chúng ta hiểu nhau hơn.

– Chúng ta hãy tích cực tham gia vào các hoạt động cùng bạn bè để xây dựng tình bạn gắn bó.

HOẠT ĐỘNG 5: Khám phá các hoạt động của nhà trường

a. Mục tiêu

HS trình bày sự hiểu biết của mình về các hoạt động trong nhà trường.

b. Cách tiến hành

– GV chia lớp thành 4 nhóm (số lượng nhóm HS có thể thay đổi phụ thuộc vào số lượng HS trong từng lớp).

Lưu ý: GV có thể sử dụng kỹ thuật “Khăn trải bàn” để tổ chức cho các nhóm thảo luận.

– GV giao nhiệm vụ thảo luận cho các nhóm: Chia sẻ sự hiểu biết của em về các hoạt động của nhà trường và trình bày kết quả thảo luận theo gợi ý sau:

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Tên hoạt động	Thời gian	Địa điểm
Tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ <i>Độc sách</i>	Thứ 5	Thư viện trường

– Các nhóm thảo luận theo gợi ý:

+ Lần lượt từng thành viên nêu ý kiến về thông tin các hoạt động của nhà trường mà mình tìm hiểu được;

+ Nhóm trưởng tổng hợp ý kiến của các thành viên trong nhóm.

– Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

– GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.

c. Kết luận

Tìm hiểu về các hoạt động của nhà trường sẽ giúp các em có sự lựa chọn các hoạt động phù hợp với khả năng, sở thích và thời gian của bản thân. Trên cơ sở đó, các em sẽ xây dựng kế hoạch để tham gia một cách hiệu quả.

HOẠT ĐỘNG 6: Kế hoạch hoạt động của lớp em

a. Mục tiêu

HS xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp liên quan đến các lĩnh vực: học tập; vui chơi, giải trí; văn hoá – văn nghệ; thể dục – thể thao góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

b. Cách tiến hành

– GV chia lớp thành 4 nhóm.

– Mỗi nhóm sẽ cùng thảo luận để xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp liên quan đến 4 lĩnh vực: học tập; vui chơi, giải trí; văn hoá – văn nghệ; thể dục – thể thao theo các gợi ý:

BẢNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA LỚP 6...

Lĩnh vực hoạt động	Mục tiêu	Cách thức hoạt động	Thời gian	Người phụ trách
Học tập	Biết cách học hiệu quả	Trao đổi với thầy cô, các bạn về phương pháp học tập	Tiết sinh hoạt lớp	Ban cán sự lớp
Vui chơi				
Văn hoá – văn nghệ				
Thể dục – thể thao				

– Mỗi nhóm đề xuất 4 bạn trong nhóm mình tham gia điều phối bốn lĩnh vực hoạt động chung của lớp.

- Đại diện mỗi nhóm lên trình bày kế hoạch của nhóm mình.
- GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.
- GV tổ chức cho lớp bình chọn kế hoạch khả thi bằng hình thức giơ tay.

c. Kết luận

– Mỗi nhà trường đều có rất nhiều hoạt động, ngoài hoạt động học tập còn có hoạt động vui chơi, giải trí; văn hoá – văn nghệ; thể dục – thể thao. Tham gia đầy đủ vào các hoạt động trong nhà trường là quyền lợi, trách nhiệm của mỗi HS.

– Xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp giúp các em thực hiện các hoạt động hiệu quả hơn, từ đó góp phần tham gia xây dựng truyền thống nhà trường.

HOẠT ĐỘNG 7: Trải nghiệm khi tham gia các hoạt động ở trường

a. Mục tiêu

HS chia sẻ về những trải nghiệm của bản thân khi tham gia các hoạt động ở trường.

b. Cách tiến hành

– Trước hết, GV cho HS chia sẻ cặp đôi về những trải nghiệm của các em khi tham gia các hoạt động ở trường theo những nội dung gợi ý sau:

- + Tên hoạt động đã tham gia;
 - + Thuận lợi và khó khăn khi tham gia các hoạt động ấy;
 - + Cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động;
 - + Lợi ích của việc tham gia các hoạt động ở trường.
- GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp.

Lưu ý: GV có thể mời một số HS đạt kết quả tốt trong quá trình tham gia các hoạt động ở trường lên chia sẻ kinh nghiệm trước lớp.

– GV đưa ra ý kiến tư vấn cho HS để các em đạt hiệu quả cao hơn khi tham gia các hoạt động ở trường.

c. Kết luận

– Tham gia các hoạt động ở trường sẽ giúp các em hiểu hơn về ngôi trường mà mình đang theo học.

– Tích cực tham gia các hoạt động ở trường cũng sẽ giúp các em khám phá những tiềm năng của bản thân.

– Chia sẻ những trải nghiệm của bản thân khi tham gia các hoạt động ở trường và lắng nghe các bạn khác chia sẻ sẽ giúp các em rút ra những bài học cho riêng mình, từ đó có kế hoạch hoạt động hiệu quả hơn.

THÔNG DIỆP

GV giúp HS tổng kết lại những gì đã trải nghiệm trong các hoạt động và đưa ra những lưu ý, những điều quan trọng mà HS nên khắc ghi và tiếp tục thực hiện.

- Bước vào lớp 6, các em sẽ chuyển sang một môi trường mới, làm quen với bạn mới, thầy cô mới.
- Ấn tượng về ngôi trường mới, cảm xúc ngày đầu đến trường luôn là những kỉ ức rất tuyệt vời và đáng trân trọng.
- Tham gia đầy đủ các hoạt động trong nhà trường là quyền lợi, trách nhiệm của mỗi học sinh.

THÍCH NGHI VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI

1. Mục tiêu

a. Về kiến thức

– HS nhận biết được những khó khăn gặp phải khi học ở môi trường học tập mới.

– HS nêu được những việc cần làm để chăm sóc bản thân phù hợp với môi trường học tập mới.

b. Về năng lực

HS được phát triển các năng lực:

– Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.

– Giao tiếp và hợp tác: Tìm hiểu, làm quen và thể hiện cảm xúc với những người bạn mới; hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động; cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập.

– Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm ra cách khắc phục những khó khăn ở trường học mới.

– Thích ứng với cuộc sống: Khắc phục khó khăn ở trường học mới; chăm sóc và điều chỉnh bản thân để thích ứng với môi trường học tập mới.

– Tổ chức và thiết kế hoạt động: Làm thiệp và tổ chức hoạt động tặng thiệp, nói lời khen, lời yêu thương với bạn bè.

c. Về phẩm chất

– Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động.

– Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt, thực hiện việc chăm sóc và điều chỉnh bản thân.

2. Chuẩn bị

– Giấy A0, A4, giấy màu các loại, giấy nhó.

– Bút dạ, bút chì màu, kéo, hồ dán, băng dính.

3. Các hoạt động

HOẠT ĐỘNG 1: Khắc phục khó khăn ở trường học mới

a. Mục tiêu

– HS chia sẻ được những khó khăn mình gặp phải khi vào học tại trường trung học cơ sở.

– Nêu được những cách khắc phục các khó khăn đó.

b. Cách tiến hành

– GV tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp đôi về những nội dung sau:

+ Những khó khăn mà các em gặp phải khi vào học tại trường trung học cơ sở ở các lĩnh vực:

- Trong hoạt động học tập (Ví dụ: phương pháp học tập, khó khăn khi nghe và ghi chép bài, nhiều bài tập, thời gian học trên lớp nhiều,...).

- Trong giao tiếp với thầy cô, bạn bè (thiếu mạnh dạn, thiếu tự tin, không hoà đồng,...).

- Trong việc thực hiện các nội quy của nhà trường (về trang phục, yêu cầu về thời gian có mặt ở trường sớm, yêu cầu về nề nếp,...).

+ Cách khắc phục những khó khăn đó (sắp xếp thời gian học hợp lí, hỏi lại thầy cô những gì chưa hiểu, học nhóm cùng bạn bè, lập thời gian biểu hợp lí trong sinh hoạt, chủ động làm quen với các bạn mới,...).

– GV mời một số cặp đôi HS lên chia sẻ trước lớp.

c. Kết luận

– Các em sẽ thấy có những sự khác biệt ở trường trung học cơ sở so với trường tiểu học như: xuất hiện một số môn học mới; kiến thức khó hơn và nhiều hơn; thầy cô và bạn bè mới; nhà trường cũng đưa ra những nội quy, những yêu cầu cao hơn;... Điều này có thể khiến các em gặp những khó khăn hoặc bối rối.

– Việc nhận biết được những khó khăn này sẽ giúp các em có kế hoạch khắc phục và dần dần chúng ta sẽ thích nghi được với môi trường mới.

HOẠT ĐỘNG 2: Chăm sóc và điều chỉnh bản thân

a. Mục tiêu

- HS biết được những việc cần làm để chăm sóc bản thân phù hợp với môi trường học tập mới.
- HS biết cách điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường học tập mới.

b. Cách tiến hành

- GV chia lớp thành 4 nhóm.
- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận (tùy theo điều kiện thực tế, GV có thể yêu cầu HS sử dụng sơ đồ tư duy để trình bày kết quả thảo luận trên giấy A0).

+ Chia sẻ những việc em cần làm để chăm sóc bản thân phù hợp với môi trường học tập mới theo gợi ý:

- Chế độ dinh dưỡng (chế độ ăn hợp lí: thời gian ăn, số lượng các bữa ăn, thành phần dinh dưỡng, những điều cần lưu ý trong quá trình thực hiện chế độ dinh dưỡng,...).

- Vệ sinh cá nhân (thời gian, cách thức thực hiện việc vệ sinh cá nhân, những điều cần lưu ý khi vệ sinh cá nhân (tắm, gội, đánh răng, rửa mặt,...), lựa chọn trang phục phù hợp với mùa/thời tiết và với loại hình hoạt động tham gia,...).

- Thể dục – thể thao (các môn thể thao em có thể chơi/tập luyện, thời gian tập luyện, mức độ tập luyện, những điều cần lưu ý khi tham gia tập luyện thể dục – thể thao,...).

- Các hoạt động vui chơi, giải trí (các hoạt động vui chơi, giải trí mà em có thể tham gia, thời gian tham gia, những điều cần lưu ý khi tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí,...).

+ Những việc em cần làm để điều chỉnh bản thân phù hợp với môi trường học tập mới theo gợi ý:

- Thói quen sinh hoạt (xây dựng lại thời gian biểu trong ngày sao cho hợp lí, ví dụ: thời gian thức dậy, thời gian học, thời gian chơi, thời gian giúp bố mẹ làm việc nhà, thời gian đi ngủ,...).

Lưu ý: GV có thể yêu cầu HS xây dựng thời gian biểu cá nhân theo ngày hoặc theo tuần, theo tháng.

- Phương pháp học tập (tập trung nghe giảng, hỏi lại thầy cô những kiến thức chưa hiểu, học nhóm cùng bạn bè, chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp, học cách ghi chép bài khoa học,...).

c. Kết luận

- Biết cách tự chăm sóc bản thân khoẻ mạnh cả về thể chất và tinh thần thể hiện tính tự lực, tự lập, có ý thức, trách nhiệm với chính mình.

- Xây dựng kế hoạch rèn luyện và tự điều chỉnh bản thân sẽ giúp em dần dần hoàn thiện và trưởng thành hơn.

HOẠT ĐỘNG 3: Kinh nghiệm thích nghi với môi trường mới

a. Mục tiêu

HS chia sẻ những kinh nghiệm cá nhân trong việc thích nghi với môi trường mới.

b. Cách tiến hành

- GV phát cho HS giấy nhớ hoặc những mẫu giấy nhỏ và yêu cầu các em viết lên đó những kinh nghiệm cá nhân trong việc thích nghi với môi trường mới (GV có thể gợi ý cho HS nhớ lại những kinh nghiệm của bản thân có được trong những tuần đầu học tại trường trung học cơ sở hoặc những kinh nghiệm các em được nghe từ cha mẹ, anh chị trong gia đình,...).

- HS dán mẫu giấy lên bảng.

- GV mời một số HS lên đọc những kinh nghiệm được viết trong mẫu giấy.

- HS phát biểu suy nghĩ sau khi nghe những kinh nghiệm đã được chia sẻ.

c. Kết luận

Lắng nghe và học hỏi lẫn nhau những kinh nghiệm thích nghi với môi trường mới sẽ giúp các em đạt kết quả tốt trong quá trình học tập và rèn luyện ở trường trung học cơ sở.

HOẠT ĐỘNG 4: Giới thiệu về người bạn mới

a. Mục tiêu

HS giới thiệu được về người bạn mới của mình ở trường trung học cơ sở.

b. Cách tiến hành

– GV cho HS chuẩn bị phần giới thiệu về người bạn mới của mình ở trường trung học cơ sở theo các gợi ý sau:

- + Tên của bạn;
- + Sở thích của bạn;
- + Điều em ấn tượng nhất về bạn.

Lưu ý: Mỗi HS có thể lựa chọn hình thức giới thiệu về người bạn mới của mình như phác hoạ chân dung, làm thơ, viết đoạn văn mô tả, kể chuyện, sáng tác về,...

- GV mời một số HS lên chia sẻ.

c. Kết luận

Khi lên học ở trường trung học cơ sở, các em sẽ có nhiều người bạn mới. Ấn tượng về người bạn mới, về lần đầu làm quen, kết bạn luôn là những kỉ niệm khó quên.

HOẠT ĐỘNG 5: Làm thiệp tặng bạn

a. Mục tiêu

- HS làm thiệp tặng một người bạn trong lớp.
- HS thể hiện được tình cảm với các bạn trong lớp.

b. Cách tiến hành

– GV tổ chức cho mỗi HS làm thiệp, trên thiệp mô tả về người bạn của mình (về đặc điểm ngoại hình, tính cách,...).

– GV mời một số HS mô tả về người bạn đó trước lớp để các bạn khác đoán đó là ai.

- HS trao tặng tấm thiệp đó cho người bạn được mình mô tả.
- Người được tặng thiệp bày tỏ cảm xúc khi nhận được tấm thiệp từ người bạn của mình.

– GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

c. Kết luận

Mỗi chúng ta đều có những người bạn mà chúng ta yêu quý. Các em hãy biết trân trọng và giữ gìn những tình cảm đó.

THÔNG DIỆP

GV giúp HS tổng kết lại những gì đã trải nghiệm trong các hoạt động và đưa ra những lưu ý, những điều quan trọng mà HS nên khắc ghi và tiếp tục thực hiện.

- *Lên lớp 6, các em sẽ có cơ hội được làm quen với nhiều người bạn mới.*
- *Bước vào môi trường học tập mới, các em sẽ có những ngỡ ngàng, khó khăn nhất định.*
- *Biết cách chăm sóc và điều chỉnh bản thân sẽ giúp các em thích nghi với môi trường học tập mới.*

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Mục tiêu

- HS chia sẻ về những cảm xúc của các em khi tham gia các hoạt động của chủ đề *Trường học của em*.
- HS rèn khả năng tự nhận xét, tự đánh giá bản thân.
- HS đánh giá tinh thần, thái độ tham gia hoạt động của các bạn trong nhóm, trong lớp.

2. Gợi ý cách tiến hành

GV có thể lựa chọn một hoặc một vài cách đánh giá và hướng dẫn HS thực hiện đánh giá theo các mẫu phiếu dưới đây:

2.1. Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động

Hãy đánh dấu ✕ trước phương án phù hợp:

☐

Rất tích cực

☐

Tích cực

☐

Chưa tích cực